

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC**
Số: 20 /TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Trực, ngày 11 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v công khai thực hiện ngân sách năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2599/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022;

Căn cứ số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022. UBND huyện Nam Trực công bố công khai số liệu thực hiện thu, chi NSNN cụ thể như sau:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là: 1.159.041 triệu đồng
- Tổng chi ngân sách huyện là: 783.560 triệu đồng;

(Có biểu mẫu chi tiết số 93,94,95 kèm theo)

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- TT HU;
- TT HĐND-UBND huyện;
- Công TT ĐT huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Quang Tuyền



BÁO CÁO

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HUYỆN NAM TRỰC NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số: 20 /TB-UBND ngày 11/01/2023 của UBND huyện Nam Trực)

Thực hiện Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước;

UBND huyện Nam Trực báo cáo kết quả thực hiện dự toán thu, chi NSNN huyện năm 2022 như sau:

1. Thu ngân sách (Biểu số 93/CK-NSNN, Biểu số 94/CK-NSNN)

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được Hội đồng nhân dân huyện quyết định năm 2022 là: 795.223 triệu đồng.

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022 là: 1.159.041 triệu đồng, đạt 145,8% dự toán tính giao, bằng 101,3% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

- Thu nội địa: 417.375 triệu đồng, đạt 119,4% dự toán tính giao và bằng 93,2% so với cùng kỳ.

- Thu bổ sung ngân sách tỉnh: 661.011 triệu đồng.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên là: 7.183 triệu đồng

- Thu huy động đóng góp: 1.727 triệu đồng.

- Thu kết dư: 700 triệu đồng.

- Thu chuyển nguồn: 71.045 triệu đồng.

Thu ngân sách được các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo, bao quát từng khu vực kinh tế, từng lĩnh vực thu, thực hiện nghiêm túc Luật thuế và các chế độ chính sách của nhà nước trong công tác quản lý thu, tìm ra các giải pháp tích cực trong công tác chỉ đạo thu nhằm huy động có hiệu quả mọi nguồn lực vào ngân sách nhà nước

2. Chi ngân sách (Biểu số 95/CK-NSNN)

Dự toán chi ngân sách nhà nước được Hội đồng nhân dân huyện quyết định năm 2022 là: 539.323 triệu đồng.

Chi ngân sách địa phương năm 2022 thực hiện là 783.560 triệu đồng, bằng 145% dự toán tính giao và bằng 106% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 75.193 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 563.086 triệu đồng, đạt 108,1% dự toán

- Chi chuyển giao ngân sách: 145.282 triệu đồng

Về cơ bản chi ngân sách nhà nước đã đảm bảo nguồn kinh phí đáp ứng nhu cầu chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi thường xuyên của các cấp, các ngành theo dự toán được giao. Công tác quản lý chi ngân sách nhà nước được tăng cường đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, rà soát các chế độ, chính sách đảm bảo đầy đủ các khoản chi lương, chi cho đối tượng chính sách, thực hiện an sinh xã hội.

Trên đây là thuyết minh thực hiện thu, chi ngân sách năm 2022 của UBND huyện Nam Trực. /



Biểu số 93/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện năm 2022	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	795.223	1.159.041	145,8	101
I	Thu cân đối NSNN	349.500	417.375	119,4	93
1	Thu nội địa	349.500	417.375	119,4	93
2	Thu viện trợ				
II	Thu bổ sung ngân sách tỉnh	445.723	661.011		104
III	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		7.183		
IV	Các khoản thu để lại quản lý		1.727		93
V	Thu kết dư		700		
VI	Thu chuyển nguồn		71.045		299
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	539.323	783.560	145,3	106
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	539.323	783.560	145,3	106
1	Chi đầu tư phát triển	7.500	75.193	1002,6	153
2	Chi thường xuyên	521.023	563.086	108,1	103
3	Dự phòng ngân sách	10.800			
4	Chi chuyển giao ngân sách		145.282		
5	Chi cho vay		0		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh				



Biểu số 94/CK-NSNN

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện năm 2022	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	795.223	1.159.041	145,8	101,3
I	Thu nội địa	349.500	417.375	119,4	93,3
1	Thu từ doanh nghiệp trung ương	0	103		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	2.600	2.364	90,9	112,0
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		4		0,2
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	42.000	54.303	129,3	99,2
5	Thuế thu nhập cá nhân	6.500	9.865	151,8	123,8
6	Lệ phí trước bạ	25.000	35.154	140,6	120,0
7	Thu phí, lệ phí	2.800	3.007	107,4	55,6
8	Các khoản thu về nhà, đất	263.400	300.652	114,1	89,8
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	800	1.888	235,9	199,4
-	Thu tiền sử dụng đất	260.000	293.545	112,9	88,8
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	2.600	5.219	200,7	145,9
9	Thu khác ngân sách	5.000	7.009	140,2	92,8
10	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	2.200	4.622	210,1	177,5
11	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	0	293		246,4
II	Thu viện trợ	0	0		
III	Thu bổ sung ngân sách tỉnh	445.723	661.011	148,3	104,3
IV	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		7.183		17881,9
V	Các khoản thu để lại quản lý	0	1.727		93,3
VI	Thu kết dư	0	700		1,9
VII	Thu chuyển nguồn	0	71.045		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	93.600	132.646	141,7	119,9
1	Từ các khoản thu phân chia	7.500	19.964	266,2	451,0
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	86.100	112.682	130,9	106,1



Biểu số 95/CK-NSNN

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện năm 2022	So sánh thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	539.323	783.560	145,29	106,48
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	539.323	783.560	145,29	106,48
I	Chi đầu tư phát triển	7.500	75.193	1002,57	152,96
1	Chi đầu tư cho các dự án	7.500	74.693		152,57
2	Chi đầu tư phát triển khác	0	500		
II	Chi thường xuyên	521.023	563.086	108,07	103,47
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	319.359	326.604	102,27	101,08
2	Chi khoa học và công nghệ	366	366	100,00	
3	Chi y tế, dân số và gia đình	1.298	2.012	155,03	81,54
4	Chi văn hóa thông tin	2.965	5.305	178,93	130,93
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.579	2.245	142,18	87,70
6	Chi thể dục thể thao	863	2.760	319,80	302,95
7	Chi bảo vệ môi trường	3.503	4.617	131,80	86,77
8	Chi hoạt động kinh tế	17.791	21.175	119,02	146,03
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	97.546	116.167	119,09	96,00
10	Chi bảo đảm xã hội	63.373	65.417	103,23	114,32
11	Chi an ninh - quốc phòng	10.829	13.898	128,34	117,48
12	Chi quỹ khen thưởng	500		0,00	
13	Chi khác	1.051	2.520	239,76	293,14
III	Dự phòng ngân sách	10.800		0,00	
IV	Chi chuyển giao ngân sách		145.282		101,93
V	Chi cho vay				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	0	0		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	0			
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	0			
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	0			